

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 tại Văn phòng UBND tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 10/8/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 (*viết tắt là Phong trào thi đua*), Văn phòng UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo động lực phát triển, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần thi đua yêu nước, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, khát vọng cống hiến, phát huy tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm của toàn thể cán bộ, công chức, người lao động Văn phòng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, quyết tâm hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ được giao.

- Thông qua phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua được tổ chức sâu rộng, đồng bộ gắn với nhiệm vụ hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng tổ chức thi hành pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Văn phòng, bảo đảm phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; việc khen thưởng phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng

quy định, đúng đối tượng, đúng thành tích, tạo động lực thúc đẩy Phong trào thi đua phát triển sâu rộng, thiết thực và hiệu quả.

II. CHỈ TIÊU THI ĐUA

Hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các Quyết định, kế hoạch của UBND tỉnh⁽¹⁾ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, chỉ tiêu quan trọng nhất là phấn đấu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt từ 10%/năm trở lên bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu: Phấn đấu đến năm 2030, Quảng Ngãi là tỉnh phát triển khá, trở thành một cực tăng trưởng quan trọng ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

III. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua xây dựng hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ, hiện đại, cạnh tranh để tạo đột phá tăng trưởng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, liên thông thị trường (*tài chính, lao động, khoa học công nghệ...*), giải phóng sức sản xuất, huy động mọi nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển, khuyến khích làm giàu chính đáng.

2. Thi đua khơi thông, phát huy và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; hỗ trợ doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, năng lượng bền vững; quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Thi đua củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; chủ động ứng phó, khắc phục kịp thời các tình huống khẩn cấp, góp phần khôi phục sản xuất, ổn định đời sống Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội.

⁽¹⁾ Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 25/3/2026 của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động số 22-CTr/TU của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Kết luận số 18-KL/TW của Hội nghị lần thứ 2 BCH Trung ương Đảng khóa XIV về kế hoạch phát triển KTXH, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”; Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 12/01/2026 của BTV Tỉnh ủy thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 và tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững giai đoạn đến năm 2045; Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030; Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh về ban hành chương trình hành động của UBND tỉnh...

4. Thi đua phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, khai thác hiệu quả không gian phát triển mới, thúc đẩy liên kết, phát triển vùng, phát triển kinh tế biển, phát triển đô thị; tập trung đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm quốc gia trên địa bàn tỉnh, công trình, dự án trọng điểm của tỉnh, hạ tầng giao thông chiến lược, hạ tầng kỹ thuật và xã hội, giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, khơi thông nguồn lực cho phát triển.

5. Thi đua đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hướng tới xây dựng nông thôn toàn diện, bền vững gắn với đô thị hóa và phát triển kinh tế nông thôn, giữ gìn bản sắc văn hóa.

6. Thi đua xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, liêm chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp phục vụ nhân dân và doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững với khẩu hiệu: chính quyền gần dân, sát cơ sở, phục vụ tận tâm, hiệu quả.

7. Thi đua phát triển hệ giá trị văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, y tế, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, quản lý phát triển xã hội bền vững, tăng cường bảo vệ, cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống nhân dân.

8. Thi đua đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả.

IV. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng, tiêu chí thi đua

1.1. Đối với tập thể

- Hoàn thành, hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ ngành, lĩnh vực, chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế của tỉnh và các nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động, Quyết định, Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hằng năm của từng sở, ban, ngành, đơn vị.

- Đẩy mạnh xây dựng, tham mưu hoàn thiện đồng bộ thể chế; rà soát, tham mưu tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc các dự án còn tồn đọng trên địa bàn tỉnh; có sáng kiến, giải pháp tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, thủ tục hành chính, khơi thông và giải phóng sức sản xuất, mọi nguồn lực, đẩy mạnh phát triển lực lượng sản xuất mới; trong đó, tập trung vào cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, bảo đảm thực chất, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước; chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm; giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, tham mưu phân cấp, phân quyền tối đa, thực chất gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi, tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc.

- Hỗ trợ, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi, an toàn, minh bạch cho doanh nghiệp phát triển gắn với triển khai hiệu quả các nghị quyết, chuyên đề của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tài sản công.

1.2. Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức: nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo gắn với sản phẩm cụ thể, có khả năng đo lường và mang lại hiệu quả thực tiễn rõ rệt trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tăng trưởng bền vững “2 con số”. Gắn việc đánh giá hằng năm với hiệu quả xử lý công việc và trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ.

- Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen.

c) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương Lao động;
- Cờ thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

- Cờ thi đua của UBND tỉnh;
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen.

2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn về thi đua, khen thưởng có hiệu lực tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030. Các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua trong Quý III/2026; tổ chức sơ kết trong năm 2028 và tổng kết vào năm 2030.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc

- Căn cứ Kế hoạch này, các kế hoạch thực hiện phong trào thi đua khác do Văn phòng UBND tỉnh phát động đang triển khai thực hiện⁽²⁾ và đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ để tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực nhằm thực hiện thắng lợi tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra (*hàng năm, sơ kết trong năm 2028 và tổng kết vào năm 2030*); đồng thời, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân xuất sắc, gửi về Phòng Hành chính - Tổ chức để tham mưu, tổng hợp.

2.2. Giao Phòng Hành chính - Tổ chức

Trên cơ sở báo cáo và đề xuất khen thưởng của các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc, tổng hợp, tham mưu Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua và đề xuất Sở Nội vụ trình cấp thẩm quyền

⁽²⁾ Kế hoạch số 3382/KH-VP ngày 02/6/2026 về triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” của Văn phòng tại; Kế hoạch số 3408/KH-VP ngày 03/6/2026 về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2026 - 2030) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I; Kế hoạch số 4256/KH-VP ngày 09/7/2026 về việc phát động phong trào thi đua cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 575/KH-VP ngày 27/01/2026 về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2026...

khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua theo quy định.

Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh (*báo cáo*);
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP; các phòng, ban, đơn vị;
- Trang TTĐT Văn phòng;
- Lưu: VT, HCTC-PTTM.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Quốc Việt